

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 68/2022/HSPT
Ngày: 20/6/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

2/ Ông TRẦN ANH KHOA

- *Thư ký phiên tòa:* Ông ĐẶNG VĂN CHIẾN – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông VÕ VĂN THÀNH - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2022/TLPT-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 86/2022/HSST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN MINH T - Sinh năm 1976 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: Thôn V, xã S, huyện D, tỉnh K

Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn K (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1947

Tiền sự: Không

Tiền án:

- Bản án số 68/HSST ngày 07/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 28/8/2010, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2019; đã chấp hành xong án phí và hình phạt tiền bổ sung vào tháng 7/2018.

- Bản án số 40/HSST ngày 29/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 3 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 1999, tổng hợp với hình phạt còn lại chưa chấp hành của bản án số 68/HSST ngày 07/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 9 năm 5 tháng 21 ngày. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 09/3/2012, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2019; đã chấp hành xong án phí ngày 11/11/2013.

Nhân thân:

- Bản án số 32/HSST ngày 11/9/1995 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 109

Bộ luật Hình sự năm 1985 (tội phạm nghiêm trọng), bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/02/1994 khi ở độ tuổi vị thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/1996; thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Bản án số 197/HSPT ngày 20/11/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 109 Bộ luật Hình sự năm 1985, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/4/2000, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/10/2002; đã nộp án phí vào tháng 1/2006, về trách nhiệm bồi thường dân sự bị hại không có đơn yêu cầu.

- Bản án số 14/2005/HSST ngày 28/01/2005 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 28/10/2004, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 880.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2006; đã nộp án phí vào tháng 9/2007, về trách nhiệm bồi thường dân sự bị hại không có đơn yêu cầu; thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích kể từ ngày 29/6/2009 theo khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T:* Luật sư Trương Minh Đ (Văn phòng luật sư Phan Tấn H) thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư Đ có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là công nhân quản lý, sửa chữa của Công ty TNHH dịch vụ thương mại vận tải TD với nhiệm vụ sửa chữa xe ô tô. Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 21 tháng 6 năm 2020, T được giao nhiệm vụ sửa chữa xe ô tô tải ben biển kiểm soát 79N-X của công ty tại khu vực công trường xây dựng văn phòng Cos63 đảo H, phường V, thành phố N. Sau khi sửa chữa xong, T tự ý điều khiển xe đi lên khu vực chõ đá của công trường, lúc này anh Cao Đăng P là giám sát của công trình đang đứng tại khu vực chõ đá điều tiết các xe đi vào công trường chõ đá. T điều khiển xe ô tô tải ben biển kiểm soát 79N-X đi hướng về phía anh P đang đứng nhưng không chú ý quan sát đã để xe ô tô va chạm với anh Cao Đăng P làm anh té ngã, bị bánh sau bên trái của xe ô tô cán đè lên người anh P, hậu quả anh Cao Đăng P chết tại chỗ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 279/TT-TTPY ngày 30/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của anh Cao Đăng P là do đa chấn thương.

Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2022/HSST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm

2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 2 năm tù về tội “Vô ý làm chết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/3/2022, bị cáo Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T, luật sư Trương Minh Đ đồng ý với tội danh và khung hình phạt mà Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã áp dụng với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư không đồng tình về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Minh T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo được bị cáo Nguyễn Minh T nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 30/3/2022. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 21/6/2020, khi điều khiển xe ô tô tải ben biển kiểm soát 79N-2962 trong khu vực chở đá của công trường xây dựng thuộc đảo H, phường V, N, trong quá trình lui xe và tiến xe bị cáo đã cầu thả không quan sát nên đã vô ý va chạm với người bị hại Cao Đăng P đang điều tiết các phương tiện giao thông ra vào công trường, dẫn đến hậu quả làm anh P chết do đa chấn thương. Như vậy, bản án sơ thẩm số 86/2022/HSST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị

cáo về tội “Vô ý làm chết người”, theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại bản án sơ thẩm, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã nhận định và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Minh T vì cho rằng bị cáo đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý. Tuy nhiên, trong lần phạm tội này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt là 5 năm tù, là tội phạm nghiêm trọng do vô ý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo không thuộc trường hợp “*tái phạm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự, nên việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” đối với bị cáo là không chính xác. Mặt khác, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh mẹ bị cáo (bà Nguyễn Thị L) đã được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, là người có công với Cách mạng, cha bị cáo (ông Nguyễn K) được tặng thưởng nhiều Huân chương vì thành tích tham gia xây dựng Quân đội nhân dân. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm cho rằng có căn cứ để không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và cần thiết sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN MINH T 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Vô ý làm chết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Vụ GĐKT1 - TANDTC
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH